



Tạp chí điện tử
Khoa học và Công nghệ Giao thông
Trang website: <https://jstt.vn/index.php/vn>



Article info

Type of article:

Scientific information

DOI:

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.156-165>

***Corresponding author:**

Email address:

vandong77777@gmail.com

Received: 10/08/2026

Received in Revised Form:
20/08/2026

Accepted: 09/09/2026

Strategies for Improving the Quality of Scientific Journals in Selected Southeast Asian Countries: Lessons and Policy Recommendations

Pham Van Dong

Journal of Science and Technology, Hanoi University of Industry, No. 298 Cau Dien Street, Tay Tuu Ward, Hanoi, Vietnam

Abstract: Scientific research plays a pivotal role in national development. Publishing research findings in reputable scientific journals facilitates knowledge sharing, enhances a nation's international visibility, and fosters international research collaboration. In recent years, the number of international publications by Vietnamese scientists has risen rapidly. However, the number of Vietnamese scientific journals indexed in prestigious databases such as Web of Science (WoS)/Scopus remains limited. Vietnamese scientific journals are striving to improve their quality to meet the standards set by WoS/Scopus. This article presents the current state of scientific journal publishing in Vietnam and examines the strategies adopted by selected Southeast Asian countries to enhance journal quality. Based on this analysis, the article proposes policy recommendations for regulatory authorities and scientific journals to improve journal quality and meet the indexing standards of WoS/Scopus.

Keywords: Web of Science (WoS); Scopus; journal quality; scientific journals; indexing standards.



Giải pháp nâng cao chất lượng tạp chí khoa học ở một số quốc gia Đông Nam Á: Bài học kinh nghiệm và một số đề xuất, kiến nghị

Thông tin bài viết

Dạng bài viết:

Thông tin khoa học

DOI:

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.156-165>

*Tác giả liên hệ:

Địa chỉ Email:

vandong77777@gmail.com

Ngày nộp bài: 10/08/2026

Ngày nộp bài sửa: 20/08/2026

Ngày chấp nhận: 09/09/2026

Phạm Văn Đông

Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 298 Đường Cầu Diễn, Phường Tây Tựu, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt: Nghiên cứu khoa học đóng vai trò then chốt trong sự phát triển của các quốc gia. Việc công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học uy tín giúp chia sẻ tri thức, khẳng định vị thế của các quốc gia trên trường quốc tế và thúc đẩy hợp tác nghiên cứu đa quốc gia. Trong những năm qua, số lượng công bố quốc tế của các nhà khoa học Việt Nam tăng nhanh. Tuy nhiên, số lượng tạp chí khoa học của Việt Nam được lập chỉ mục trong các cơ sở dữ liệu uy tín như Web of Science (WoS)/Scopus còn rất hạn chế. Các tạp chí khoa học của Việt Nam đang nỗ lực để nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn của WoS/Scopus. Bài viết trình bày thực trạng xuất bản của các tạp chí khoa học của Việt Nam và phân tích các giải pháp mà một số quốc gia Đông Nam Á áp dụng nhằm nâng cao chất lượng tạp chí. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp, kiến nghị đối với các cơ quan quản lý, các tạp chí nhằm nâng cao chất lượng đáp ứng được các tiêu chuẩn của WoS/Scopus.

Từ khóa: Web of Science (WoS); Scopus; chất lượng tạp chí; tạp chí khoa học; tiêu chuẩn đánh giá.

1. Đặt vấn đề

Trong sự phát triển của các quốc gia, nghiên cứu khoa học (NCKH) có vai trò rất quan trọng, việc đăng tải kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học (TCKH) giúp chia sẻ tri thức và khẳng định vị thế khoa học của các nước, đồng thời đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu giữa các quốc gia.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đưa ra mục tiêu đến năm 2030, số lượng công bố khoa học quốc tế tăng trung bình 10%/năm; và đến năm 2045, Việt Nam thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số [1].

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025

của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, một lần nữa khẳng định mục tiêu về số lượng công bố khoa học quốc tế và đưa ra mục tiêu đến năm 2030, các cơ sở giáo dục đại học tăng bình quân 12%/năm đối với số công bố khoa học quốc tế [2].

Bảng 1 thể hiện số lượng công bố quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn 2015-2025. Năm 2024, Việt Nam xếp thứ 45 (tăng 3 bậc so với năm 2023), với 22.259 công bố (tăng 14,7% so với năm 2023). Tuy nhiên, Việt Nam vẫn ở nhóm dưới của Top 50, với số lượng công bố thấp hơn Indonesia (64.596, gấp gần 3 lần), Malaysia (50.854, gấp 2,3 lần), Singapo (31.255, gấp khoảng 1,4 lần) và Thái Lan (30.754, gấp gần 1,4 lần).

Bảng 1. Số lượng công bố quốc tế của Việt Nam

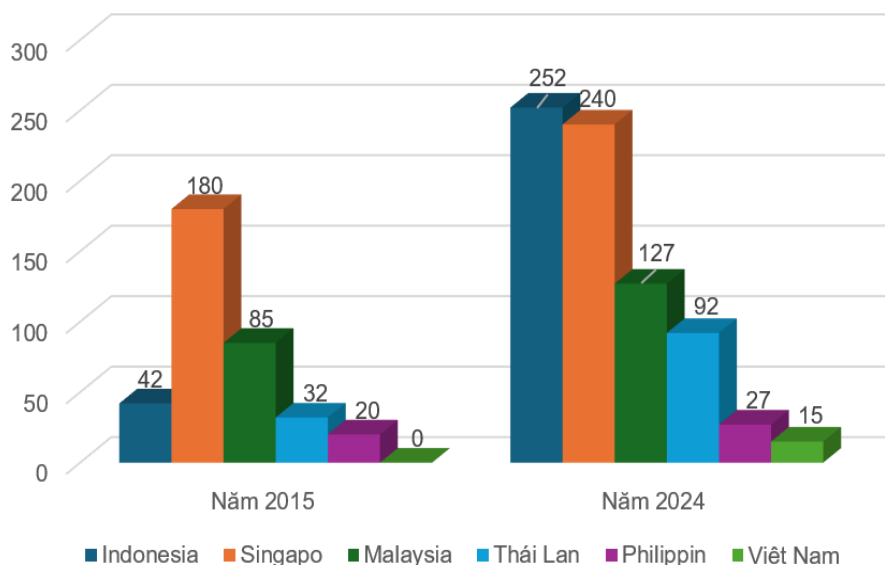
Năm	Số lượng công bố quốc tế (bài)	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
2015	4.510	
2016	5.879	30,35
2017	6.734	14,54
2018	8.874	31,78
2019	12.608	42,08
2020	18.184	44,23
2021	18.551	2,02
2022	18.587	0,19
2023	19.406	4,41
2024	22.259	14,70
2025*	22.316	0,26

(Nguồn: Theo số liệu từ [3, 4]; năm 2025 (*) được công khai trên [5])

Bên cạnh số lượng công bố quốc tế, số lượng TCKH uy tín được lập chỉ mục trong các cơ sở dữ liệu (CSDL) uy tín như WoS, Scopus cũng góp phần thúc đẩy hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Hình 1 thể hiện số lượng tạp chí trong CSDL Scopus của một số quốc gia Đông Nam Á.

Như vậy, có thể thấy, số lượng TCKH của Việt Nam thuộc danh mục Scopus rất khiêm tốn so với các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á.

**Hình 1.** Số lượng tạp chí trong CSDL Scopus của một số quốc gia Đông Nam Á

(Nguồn: Số lượng tạp chí thuộc Scopus của Indonesia, Singapo, Malaysia, Thái Lan và Philippin tham khảo theo [6]; của Việt Nam do tác giả tổng hợp)

Tính đến năm 2025, Việt Nam có 16 TCKH được lập chỉ mục trong CSDL của Scopus, WoS và có 415 TCKH và các ấn phẩm công bố khoa học của Việt Nam đang được các hội đồng giáo sư ngành, liên ngành tính điểm công trình khoa học. Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) ban hành danh mục 367 tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt

Nam năm 2026 theo Quyết định số 2244/QĐ-BKHCN ngày 28/4/2026 [7] và Quyết định số 2823/QĐ-BKHCN ngày 17/6/2026 [8]. Có thể thấy rằng, số lượng TCKH trong nước khá nhiều nhưng số lượng tạp chí đáp ứng được tiêu chuẩn và lập chỉ mục trong CSDL của Scopus, WoS là rất khiêm tốn.

Nhận thức được tầm quan trọng trong hội nhập và phát triển, các TCKH của Việt Nam đang không ngừng nỗ lực để nâng cao chất lượng và tham gia các CSDL quốc tế uy tín như Scopus, WoS. Qua đó góp phần tăng cường số lượng các nghiên cứu của Việt Nam trên bản đồ tri thức thế giới và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, học hỏi và hợp tác với cộng đồng khoa học quốc tế. Vấn đề định hướng, mục tiêu, chính sách, giải pháp để nâng cao chất lượng TCKH ở Việt Nam đáp ứng theo tiêu chuẩn Scopus, WoS cần được các cơ quan quản lý (Bộ KH&CN, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), các cơ quan chủ quản, hiệp hội nghề nghiệp đưa ra và các tạp chí cần có chiến

lược phát triển phù hợp với đặc thù riêng.

2. Thực trạng tạp chí khoa học ở Việt Nam

Năm 2026, Bộ KH&CN công bố danh sách 367 tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt Nam, với một số số liệu cụ thể như thể hiện trong bảng 2, 3.

Qua số liệu tổng hợp cho thấy, có 283/367 (77,11%) số lượng TCKH thuộc các Đại học, học viện, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, 55/367 (15%) thuộc các hiệp hội nghề nghiệp. Bên cạnh đó, chỉ có 26/367 (7,1%) tạp chí tiếng Anh và 79/367 (21,5%) tạp chí xuất bản có hai kỳ tiếng Anh và tiếng Việt song song, còn lại là tạp chí tiếng Việt. Điều này chứng tỏ, vấn đề hội nhập quốc tế của tạp chí của Việt Nam rất hạn chế.

Bảng 2. Số lượng tạp chí đạt chuẩn năm 2026 phân loại theo cơ quan chủ quản

STT	Cơ quan chủ quản	Số lượng
1	Cơ quan đảng, đoàn thể, bộ/ngành	26
2	Đại học, học viện, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu	283
3	Hiệp hội nghề nghiệp	55
4	Nhà xuất bản	1
5	Bệnh viện	2
Tổng số		367

(Nguồn: Thống kê từ [7, 8])

Bảng 3. Số lượng tạp chí đạt chuẩn năm 2026 theo ngôn ngữ xuất bản

STT	Ngôn ngữ xuất bản	Số lượng
1	Tiếng Anh	26
2	Tiếng Việt	262
3	Song ngữ (có cả kỳ tiếng Anh và tiếng Việt)	79

(Nguồn: Thống kê từ [7, 8])

Bảng 4 là một số thông tin cơ bản TCKH của Việt Nam được lập chỉ mục trong CSDL của Scopus/WoS. Qua các thông tin trên có thể thấy, đa phần các tạp chí của Việt Nam được lập chỉ mục trong CSDL Scopus/WoS đều có sự hợp tác trong quá trình xuất bản với các nhà xuất bản uy tín trên thế giới như Elsevier, Emerald, Taylor & Francis, Springer Nature, European Alliance for Innovation (EAI), IOP Publishing, Wiley-VCH, World Scientific Publishing. Các nhà xuất bản sẽ tư vấn, hỗ trợ cho các tạp chí thực hiện đúng các quy định, tiêu chuẩn

Scopus/WoS trong quá trình vận hành, xuất bản bài báo. Có 04 tạp chí: Vietnam Journal of Earth Sciences, Journal of Science and Transport Technology, Vietnam Journal of Science and Technology, CTU Journal of Innovation and Sustainable Development thực hiện công tác xuất bản độc lập. Điều này cũng đặt ra câu hỏi với các tạp chí, cơ quan chủ quản tạp chí nên lựa chọn cách thức vận hành như thế nào để có thể có những bước đi nhanh, bền vững và tiến xa hơn trong quá trình xuất bản và tham gia CSDL Scopus/WoS.

Bảng 4. Một số thông tin TCKH của Việt Nam thuộc Scopus/WoS

STT	Tên tạp chí	Đơn vị chủ quản	Đơn vị đăng ký	Quốc gia đăng ký	Năm tham gia Scopus/WoS
1	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Đại học Quốc gia Hà Nội	Elsevier	Hà Lan	2018
2	Journal of Asian Business and Economic Studies	Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Emerald	Vương quốc Anh	2022
3	Journal of Economics and Development	Đại học Kinh tế Quốc dân	Emerald	Vương quốc Anh	2023
4	Journal of Information and Telecommunication	Đại học Tôn Đức Thắng	Taylor & Francis	Vương quốc Anh	2021
5	Vietnam Journal of Earth Sciences	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Việt Nam	2021
6	Vietnam Journal of Mathematics	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Springer Nature	Mỹ	2014
7	EAI Endorsed Transactions on Scalable Information Systems	Đại học Duy Tân	European Alliance for Innovation (EAI)	Bỉ	2022
8	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	IOP Publishing	Vương quốc Anh	2011
9	Vietnam Journal of Chemistry	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Wiley-VCH	Đức	2020
10	Vietnam Journal of Computer Science	Đại học Nguyễn Tất Thành	World Scientific Publishing	Singapo	2022
11	Acta Mathematica Vietnamica	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Springer Nature	Mỹ	2012
12	Biomedical Research and Therapy	Đại học Quốc gia TP. HCM	Biomedpress	Việt Nam	2019
13	International Journal of Knowledge and Systems Science	Đại học Duy Tân	IGI Global Scientific Publishing	Mỹ	2018
14	Journal of Science and Transport Technology	Đại học Công nghệ GTVT	Đại học Công nghệ GTVT	Việt Nam	2024
15	Vietnam Journal of Science and Technology	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Việt Nam	2022
16	CTU Journal of Innovation and Sustainable Development	Đại học Cần Thơ	Đại học Cần Thơ	Việt Nam	2025

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ <https://www.scimagojr.com/> [10])

Trên thế giới, hệ thống CSDL khoa học được xây dựng, phát triển mạnh mẽ với quy mô khác nhau, phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu và quản lý như hệ thống CSDL của ISI, Scopus, PubMed, Google Scholar. Ở Việt Nam, các công bố trên các ấn phẩm khoa học quốc tế có thể được thống kê, phân tích đầy đủ. Tuy nhiên, số bài báo công bố trong các TCKH trong nước chưa được thống kê và phân tích một cách toàn diện. Chính vì vậy, việc quản lý, đánh giá chất lượng công bố khoa học và chất lượng TCKH trong nước còn nhiều hạn chế. Năm 2016, Đại học Quốc gia Hà Nội đã có sáng kiến và xây dựng CSDL thư mục Chỉ số trích dẫn Việt Nam (VCI) và CSDL thư mục Nghiên cứu Việt Nam và được tích hợp chung thành V-CitationGate. Tuy nhiên, hiện nay hệ thống này chưa hoàn thiện và được sử dụng để các cơ quan quản lý đánh giá, xếp hạng các tạp chí khoa học trong nước. Ngày 31 tháng 10 năm 2025, Bộ KH&CN ban hành Thông tư số 27/2025/TT-BKHCN quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam [9]. Thông tư quy định 6 nhóm tiêu chí đánh giá tạp chí bao gồm: Nội dung học thuật, Hội đồng biên tập, Quy trình bình duyệt, Chuẩn mực xuất bản, Minh bạch, khả năng truy cập, Chỉ mục trong hệ thống quốc gia hoặc Scopus/WoS. Cơ sở dữ liệu trích dẫn quốc gia được thiết lập, xác thực qua DOI và được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu trích dẫn do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý. Cơ sở dữ liệu tích hợp thông tin về bài báo, tác giả (bao gồm ORCID), tạp chí, hệ số ảnh hưởng, CiteScore, FWCI... và được sử dụng để tính toán chỉ số trích dẫn, phân tích xu hướng nghiên cứu, phục vụ quy hoạch và tài trợ cho hệ thống tạp chí khoa học. Trong thời gian qua, Cục Thông tin, Thống kê (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã tích cực triển khai, yêu cầu các tạp chí khoa học trong nước đăng ký, cập nhật dữ liệu trên Tạp chí Khoa học Việt Nam Trực tuyến (Vietnam Journals Online - VJOL) để làm cơ sở dữ liệu tạp chí khoa học, cho phép độc giả trong và ngoài nước tiếp cận nguồn tri thức học thuật xuất bản tại Việt Nam. Hệ thống VJOL vừa đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao tầm ảnh hưởng quốc tế

của nền khoa học Việt Nam, vừa là nguồn dữ liệu đầu vào quan trọng phục vụ trực tiếp công tác đánh giá, xếp loại các tạp chí khoa học hàng năm.

3. Tiêu chuẩn Scopus/WoS đối với tạp chí, giải pháp nâng cao chất lượng tạp chí của một số quốc gia Đông Nam Á và bài học kinh nghiệm

3.1. Một số tiêu chuẩn Scopus/WoS đối với tạp chí

Để được lập chỉ mục trong CSDL Scopus, tạp chí phải đạt được các tiêu chí chính của Elsevier như sau [11]:

- Chính sách tạp chí (Journal Policy) như: Chính sách xuất bản; Phản biện khoa học; Ban biên tập và hội đồng cố vấn.

- Chất lượng nội dung (Quality of Content): Đóng góp mới và giá trị học thuật cao của bài báo; Tóm tắt, từ khóa bằng tiếng Anh rõ ràng, mạch lạc.

- Vị thế của tạp chí (Journal Standing): Tỷ lệ trích dẫn các bài báo đã xuất bản; Chỉ số H-index của các thành viên trong Ban biên tập.

- Tính định kỳ (Regularity): Số lượng bài báo, số kỳ xuất bản trong năm theo đúng kế hoạch.

- Khả năng truy cập trực tuyến (Online Availability): Có trang web phiên bản tiếng Anh chuyên nghiệp, thân thiện. Công khai thông tin về chính sách đạo đức, hướng dẫn tác giả và quy trình xuất bản phải trên web.

Đối với CSDL của WoS, tạp chí cần đạt 28 tiêu chí cốt lõi và chia thành hai nhóm chính: 24 tiêu chí đánh giá chất lượng (Quality Criteria) và 4 tiêu chí đánh giá tác động (Impact Criteria) [11].

Giai đoạn sàng lọc ban đầu (Initial Triage): Tạp chí phải có ISSN hợp lệ, tiêu đề rõ ràng, xác định rõ cơ quan xuất bản và đầy đủ thông tin liên hệ nếu không sẽ bị loại.

Giai đoạn đánh giá chất lượng (Editorial Triage & Quality Evaluation): 24 tiêu chí chất lượng được áp dụng. Tạp chí phải tuân thủ tuyệt đối các tiêu chuẩn đạo đức xuất bản. Đội ngũ tác giả và ban biên tập phải đa dạng về khu vực địa lý.

Các bài viết phải có tiêu đề, tóm tắt tiếng Anh và tài liệu tham khảo được trình bày theo định dạng chuẩn. Các tạp chí vượt qua 24 tiêu chí này mới

được chấp nhận vào danh mục ESCI (Emerging Sources Citation Index).

Giai đoạn đánh giá tác động (Impact Evaluation): Dựa trên 4 tiêu chí về sự ảnh hưởng, đây là bước khó khăn nhất. Số lượng trích dẫn (Citation Activity) sẽ được đo lường để đánh giá tạp chí có thực sự tạo ra tác động lớn trong lĩnh vực nghiên cứu hay không.

Nếu vượt qua, tạp chí sẽ được nâng hạng vào danh mục cao hơn như SCIE, SSCI hoặc AHCI và được cấp chỉ số Impact Factor.

3.2. Giải pháp, chính sách nâng cao chất lượng tạp chí khoa học của một số quốc gia Đông Nam Á

Theo [6] cho thấy, các quốc gia như Indonesia, Singapo, Malaysia, Thái Lan và Philippin có sự phát triển mạnh mẽ về cả số lượng và chất lượng các tạp chí thuộc WoS/Scopus. Chính vì vậy trong phần này, tác giả lựa chọn tìm hiểu giải pháp, chính sách nâng cao chất lượng TCKH mà các quốc gia này áp dụng trong thời gian qua. Cụ thể:

- **Indonesia:** Indonesia là quốc gia thành công nhất ASEAN trong phát triển TCKH. Để có kết quả này, Indonesia đã có một số chính sách nổi bật để hỗ trợ các tạp chí nâng cao chất lượng như:

+ ARJUNA (Akreditasi Jurnal Nasional): Hệ thống kiểm định và xếp hạng tạp chí quốc gia, tạo lộ trình nâng cấp trước khi hướng tới Scopus.

+ SINTA (Science and Technology Index): CSDL quốc gia tích hợp thông tin tác giả, tạp chí và trích dẫn, giúp theo dõi chất lượng và tác động nghiên cứu.

+ Bộ Giáo dục và Văn hóa (nay là Bộ Giáo dục Đại học, Khoa học và Công nghệ) hỗ trợ: kinh phí nâng cấp website và hệ thống quản lý tạp chí; đào tạo, bồi dưỡng biên tập viên; hiệu đính tiếng Anh; đăng ký Crossref, DOI; tư vấn nộp hồ sơ Scopus.

- **Malaysia:** Malaysia thành lập Malaysian Citation Centre (MCC) để quản lý và phát triển các TCKH. Đồng thời, Malaysia có các chính sách sau: Đánh giá và xếp hạng tạp chí trong nước; Đào tạo, bồi dưỡng biên tập viên về xuất bản quốc tế; Hỗ trợ quốc tế hóa, đặc biệt là xuất bản bằng tiếng

Anh; Theo dõi chỉ số trích dẫn và chất lượng tạp chí thông qua MyCITE.

- **Thái Lan:** Thái Lan phát triển hệ thống Thai-Journal Citation Index (TCI) để xếp hạng tạp chí theo nhiều nhóm chất lượng và chỉ các tạp chí đạt tiêu chuẩn cao mới được khuyến khích đăng ký Scopus/WoS. Đồng thời, một số chính sách hỗ trợ các tạp chí như: Đào tạo, bồi dưỡng biên tập; Chuẩn hóa quy trình phản biện; Số hóa xuất bản; Quốc tế hóa Ban biên tập.

- **Singapo:** Singapo không có chương trình quốc gia chuyên biệt cho tạp chí như Indonesia hay Malaysia nhưng Singapo đã: Đầu tư mạnh cho các trường đại học nghiên cứu; Xây dựng các nhà xuất bản và tạp chí có chất lượng quốc tế; Thu hút các nhà khoa học hàng đầu tham gia biên tập và phản biện.

- **Philippin:** Chính phủ Philippin thông qua Commission on Higher Education (CHED) triển khai các chương trình hỗ trợ các TCKH nâng cao chất lượng như: Hỗ trợ nâng cao chất lượng nghiên cứu; Đào tạo, bồi dưỡng biên tập viên; Cải thiện chất lượng tạp chí; Thúc đẩy hợp tác quốc tế.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Từ kinh nghiệm của các quốc gia Đông Nam Á, có thể rút ra một số định hướng giúp nâng cao chất lượng TCKH của Việt Nam như:

- Xây dựng hệ thống đánh giá và xếp hạng tạp chí quốc gia làm bước đệm trước khi hướng tới Scopus/WoS.

- Có chương trình hỗ trợ tài chính chuyên biệt, bao gồm DOI, Crossref, hệ thống quản lý tạp chí, hiệu đính tiếng Anh và tư vấn đăng ký.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ biên tập viên và thư ký tòa soạn theo chuẩn quốc tế về đạo đức xuất bản, phản biện và quản trị tạp chí.

- Phát triển hạ tầng số dùng chung (nền tảng quản lý tạp chí, kho lưu trữ, công cụ kiểm tra đạo văn, tích hợp ORCID và Crossref).

- Thiết lập lộ trình phát triển theo từng cấp, ví dụ: tạp chí đạt chuẩn quốc gia → Scopus → Web of Science.

- Khuyến khích quốc tế hóa thông qua việc

mở rộng Ban biên tập, phản biện và tác giả quốc tế, đồng thời tăng tỷ lệ bài báo bằng tiếng Anh.

Đối với Việt Nam, mô hình, chính sách của Indonesia và Malaysia được xem là phù hợp, vì đều có quy mô hệ thống giáo dục đại học lớn, nhiều tạp chí do các trường đại học quản lý và áp dụng cơ chế hỗ trợ trực tiếp từ Nhà nước để nâng cao chất lượng tạp chí theo tiêu chuẩn quốc tế.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để một TCKH đạt tiêu chuẩn Scopus/WoS, nỗ lực của tạp chí là chưa đủ mà cần có sự hỗ trợ từ cơ quan chủ quản (trường đại học, viện nghiên cứu,...) và cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ KH&CN,...). Dưới đây là các kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng TCKH của Việt Nam:

4.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Hoàn thiện cơ chế chính sách: Ban hành Chiến lược quốc gia phát triển TCKH đạt chuẩn quốc tế; Xây dựng bộ tiêu chí thống nhất hướng tới Scopus và WoS; Có cơ chế đánh giá định kỳ chất lượng tạp chí.

- Hỗ trợ tài chính, đề nghị xây dựng chương trình hỗ trợ: Đăng ký Scopus; Đăng ký WoS; DOI; Crossref; XML; Số hóa dữ liệu; Đào tạo, bồi dưỡng biên tập viên; Chuyển đổi số.

- Đào tạo nguồn nhân lực, tổ chức các khóa đào tạo về: biên tập khoa học; đạo đức xuất bản; quản trị tạp chí; Open Science; AI trong xuất bản; chuẩn XML; Crossref; COPE; quản lý dữ liệu nghiên cứu.

- Phát triển hạ tầng dùng chung, xây dựng hạ tầng quốc gia: DOI quốc gia; nền tảng OJS dùng chung; hệ thống XML; hệ thống kiểm tra đạo văn; kho lưu trữ số; nền tảng chia sẻ phản biện.

- Khuyến khích quốc tế hóa: Có chương trình thu hút nhà khoa học quốc tế tham gia Ban biên tập; Hỗ trợ tổ chức hội nghị quốc tế; Hỗ trợ dịch thuật và hiệu đính tiếng Anh; Khuyến khích xuất bản bằng tiếng Anh đối với các tạp chí có định hướng quốc tế.

- Kết nối với các CSDL quốc tế, có thể hỗ trợ các tạp chí khi tham gia: Crossref; DOAJ; OpenAlex; Scopus; WoS.

- Đổi mới cơ chế đánh giá nghiên cứu: Khuyến khích công bố trên các tạp chí chất lượng cao trong nước; Có cơ chế ghi nhận tương xứng đối với các bài báo đăng trên tạp chí Việt Nam thuộc CSDL Scopus/WoS; Hạn chế việc chỉ chạy theo số lượng công bố quốc tế mà chưa quan tâm đến việc phát triển các tạp chí trong nước.

- Thành lập mạng lưới quốc gia, ví dụ thành lập: Mạng lưới biên tập viên khoa học Việt Nam; Câu lạc bộ tổng biên tập TCKH; CSDL phản biện quốc gia; Diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm phát triển tạp chí.

4.2. Đối với cơ quan chủ quản tạp chí

- Về cơ chế, chính sách: Ban hành chiến lược phát triển tạp chí theo lộ trình đạt tiêu chuẩn Scopus/WoS; Trao quyền tự chủ cao hơn cho Ban biên tập trong hoạt động học thuật; Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban biên tập dựa trên các chỉ số quốc tế.

- Về nguồn lực tài chính: Bố trí kinh phí ổn định cho hoạt động xuất bản; Hỗ trợ kinh phí: đăng ký Crossref, DOI; nâng cấp hệ thống OJS; chuẩn hóa XML; biên tập và hiệu đính tiếng Anh; quảng bá quốc tế; tham gia Crossref Similarity Check (iThenticate); hỗ trợ mời biên tập viên và phản biện quốc tế.

- Về nhân lực: Bổ sung đội ngũ thư ký tòa soạn chuyên trách; Đào tạo, bồi dưỡng biên tập viên về xuất bản quốc tế; Có nhân sự chuyên trách về: xuất bản số; dữ liệu nghiên cứu; quản trị website; chỉ mục quốc tế.

- Về chuyển đổi số: Đầu tư hệ thống quản lý tạp chí điện tử (OJS hoặc tương đương); Tích hợp: ORCID; Crossref; DOI; XML; OAI-PMH; Google Scholar; Xây dựng hệ thống thống kê và phân tích dữ liệu xuất bản.

- Về quốc tế hóa: Mở rộng Ban biên tập với các nhà khoa học quốc tế; Khuyến khích xuất bản bằng tiếng Anh; Tăng cường hợp tác với các trường và viện nghiên cứu nước ngoài; Hỗ trợ tổ chức hội thảo quốc tế để thu hút bài báo chất lượng.

- Về chất lượng khoa học: Ban hành quy định kiểm soát chất lượng bài báo; Áp dụng phần mềm kiểm tra đạo văn; Chuẩn hóa quy trình phản biện;

Xây dựng CSDL phản biện trong và ngoài nước.

4.3. Một số kiến nghị ưu tiên

Một số nhóm giải pháp ưu tiên triển khai sớm để nâng cao chất lượng tạp chí:

- Xây dựng chương trình quốc gia hỗ trợ phát triển tạp chí đạt tiêu chuẩn Scopus và WoS, bao gồm kinh phí và tư vấn chuyên môn.

- Đầu tư hạ tầng xuất bản số dùng chung, tích hợp DOI, Crossref, XML JATS, OAI-PMH và công cụ quản lý quy trình xuất bản.

- Nâng cao năng lực đội ngũ biên tập viên và phản biện thông qua đào tạo, bồi dưỡng về xuất bản quốc tế, đạo đức nghiên cứu và quản trị tạp chí.

- Tăng cường quốc tế hóa, thông qua mở rộng mạng lưới biên tập viên, phản biện và tác giả quốc tế, đồng thời hỗ trợ hiệu đính tiếng Anh.

- Hoàn thiện cơ chế đánh giá và khuyến khích, gắn chất lượng tạp chí với các chính sách đầu tư, xếp hạng và công nhận kết quả nghiên cứu.

5. Kết luận

Để Việt Nam trở thành quốc gia trong nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bên cạnh số lượng công bố khoa học trên các ấn phẩm khoa học uy tín thì số lượng, chất lượng TCKH thuộc CSDL WoS/Scopus cũng góp phần nâng cao vị thế của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên bản đồ khoa học thế giới. Đây là một vấn đề khó khăn đối với các TCKH của Việt Nam, cần phải có sự chung tay vào cuộc của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chủ quản và các TCKH. Trong bài viết này, tác giả đã tìm hiểu thực trạng của các TCKH của Việt Nam và tổng hợp kinh nghiệm nâng cao chất lượng tạp chí của một số quốc gia Đông Nam Á. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số đề xuất, kiến nghị để góp phần nâng cao chất lượng tạp chí, hướng đến xây dựng các TCKH đạt tiêu chuẩn và tham gia CSDL của WoS/Scopus.

Tuyên bố về việc sử dụng AI tạo sinh

Trong quá trình chuẩn bị bản thảo, tác giả đã sử dụng ChatGPT 5.5 để hiệu đính ngôn ngữ, rà soát chính tả. Sau khi sử dụng công cụ, tác giả đã kiểm tra, chỉnh sửa và xác minh nội dung, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bản thảo

cuối cùng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Chính trị. (2024). Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>
- [2] Bộ Chính trị. (2025). Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-71-nqtw-ngay-2282025-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-giao-duc-va-dao-tao-11771>
- [3] Bộ Khoa học và Công nghệ. (2024). Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2024. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam.
- [4] Cục Thông tin, Thống kê - Bộ Khoa học và Công nghệ. (2025). Khoa học và Công nghệ thế giới 2025 công nghệ chiến lược định hình kỷ nguyên mới. Nhà xuất bản Công Thương, Hà Nội, Việt Nam.
- [5] Bộ Khoa học và Công nghệ. (2026). Số liệu nổi bật lĩnh vực Khoa học và Công nghệ năm 2025. <https://mst.gov.vn/so-lieu-noi-bat-linh-vuc-khcn-nam-2025-197260106111423155.htm> (Truy cập ngày 01/8/2026).
- [6] E. Kim, D.Y. Jeong, S. Lee. (2026). Open access adoption, quartile mobility, and publisher growth among Scopus-indexed journals in the Association of Southeast Asian Nations (ASEAN) and East Asia, 2015-2024: A bibliometric study. *Science Editing*, 13(1), 29-35. <https://doi.org/10.6087/kcse.392>
- [7] Bộ Khoa học và Công nghệ. (2026). Quyết định số 2244/QĐ-BKHCHN về việc ban hành Danh mục tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt Nam năm 2026.
- [8] Bộ Khoa học và Công nghệ. (2026). Quyết định số 2823/QĐ-BKHCHN sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 2244/QĐ-BKHCHN

- ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục Tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt Nam năm 2026.
- [9] Bộ Khoa học và Công nghệ. (2025). Thông tư số 27/2025/TT-BKHCHN quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam.
<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215793>
- [10] SCImago Journal & Country Rank.
<https://www.scimagojr.com/> (Truy cập ngày 01/8/2026)
- [11] Vietnam Open Journal System. Tiêu chí để tạp chí khoa học tham gia ISI/Scopus.
<https://vojs.vn/bai-viet/chi-so-xep-hang/cac-tieu-chi-de-tap-chi-khoa-hoc-tham-gia-vao-isi-scopus> (Truy cập ngày 01/8/2026)